

Số: **459/2018/QĐST-HNGĐ**

*Tân Bình, ngày 24 tháng 5 năm 2018*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ dân sự thụ lý số 394/2018/TLST-HNGĐ ngày 04/5/2018 giữa:

*Người yêu cầu:* Bà **Nguyễn Thị Bích H**, sinh năm 1974

Địa chỉ: 86/164 đường C, phường A, quận T, Tp.Hồ Chí Minh.

*Người yêu cầu:* Ông **Nguyễn Hữu**, sinh năm 1967

Địa chỉ: 86/164 đường C, phường A, quận T, Tp.Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự ;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Nguyễn Hữu P

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Bích H và ông Nguyễn Hữu P thuận tình ly hôn.

Về con chung có 01 con chung tên Nguyễn Hoa Phước T1, sinh năm 1995 – Đã trưởng thành.

Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Hai bên khai không có.

Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng do bà Nguyễn Thị Bích H và ông Nguyễn Hữu P tự nguyện chịu, được trừ vào 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng lệ phí đương sự đã nộp theo biên lai số AA/2017/0008214 ngày 19/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Bình.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã sửa đổi, bổ sung năm 2014.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Bình;
- Chi cục thi hành án dân sự quận Tân Bình;
- UBND phường A, quận T, TP.HCM;  
(GCNKH số 10/1992, quyền số 01/P12 ngày 24/01/1992)
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Lê Hải Vân**